

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2017/HS-PT.**

Ngày: 28-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Ngô;

2. Ông Võ Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Bùi Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2017/HSPT, ngày 02/11/2017 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2017/HS-ST, ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1995; nơi thường trú: ấp X, xã M, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; nơi tạm trú: Nhà trọ L đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Quách Thị Sương N; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2017 cho đến nay; (có mặt)

Bị cáo không kháng cáo, không liên quan kháng cáo Tòa án không triệu tập: Dương Ngọc Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T và Dương Ngọc Q và Hồ Thị Bảo N là bạn bè của nhau. Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 15/6/2017, tại Phòng trọ số 3 Nhà trọ P ở đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy công an thành phố S phát hiện bắt quả tang T, Q và Bảo N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra cơ quan Điều tra phát hiện thu giữ 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu được bên cây cân điện tử để trên nền gạch trong phòng (gói 01), 03 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu được trong bóp da màu

đen (gói 02) và 01 gói nylon trong được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu được trong túi quần bên phải phía trước của T đang mặc (gói 03) nghi vấn là ma túy và được niêm phong cùng một số vật chứng khác.

Tại Kết luận Giám định số 32/GĐMT-PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01 Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy trọng lượng 1,544gam là Methamphetamine; Gói 02 Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy trọng lượng 1,209gam là Methamphetamine; Gói 03 Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy trọng lượng 0,181gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định số Số 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại cơ quan Điều Tra, Nguyễn Hoàng T và Dương Ngọc Q khai nhận: T và Q là bạn bè của nhau và đều là người không có nghề nghiệp ổn định, do không có tiền tiêu xài và nghiện ma túy nên T và Q đã bàn bạc mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người nghiện để kiếm lời. T và Q bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng đầu tháng 5/2017 cho đến ngày bị bắt. Nguồn ma túy có để bán cho người nghiện là do T mua của một người đàn ông, nhưng không rõ họ tên và nơi cư trú được 02 lần, trong đó lần thứ nhất mua 01 bịch ma túy với giá 1.900.000đ tại đường Kênh T, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng và lần thứ hai mua 01 bịch ma túy với giá 2.000.000đ tại đường 30/4, Phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng rồi đem về phòng số 3 Nhà trọ P cùng với Q phân ra từng bịch nhỏ để bán lại cho các người nghiện. Cách thức bán ma túy là mỗi lần người nghiện cần mua ma túy thì liên hệ với T qua số điện thoại di động 0987807xxx để trao đổi mua bán ma túy, sau đó T trực tiếp giao ma túy cho người nghiện và nhận tiền hoặc kêu Q đi giao ma túy và nhận tiền đem về giao lại cho T.

Trong thời gian bán trái phép chất ma túy, thì T đã bán cho những người nghiện cụ thể như sau:

Từ ngày 15/5/2017 đến ngày 15/6/2017, bán ma túy cho Thái Quốc A được khoảng 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy, với giá mỗi bịch ma túy từ 150.000đ đến 1.000.000đ. Địa điểm bán ma túy là tại khu vực trước cổng Khách sạn L, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng và khu vực Nhà trọ P tại đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Trong 03 lần bán ma túy cho Thái Quốc A thì T là người trực tiếp giao ma túy và nhận tiền 02 lần, còn 01 lần là Q giao ma túy và nhận tiền giao lại cho T.

Trước ngày bị bắt khoảng 07 ngày, bán ma túy cho người tên P, nhưng không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể được 01 lần, 01 bịch ma túy với giá 200.000đ, địa điểm bán ma túy là tại phòng số 3 Nhà trọ P đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, T là người giao ma túy và nhận tiền.

Trước ngày bị bắt khoảng 10 ngày, bán ma túy cho 03 người thanh niên khác, nhưng không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể mỗi người 01 bịch ma túy, với giá mỗi bịch ma túy từ 150.000đ đến 200.000đ, địa điểm bán ma túy là tại phòng số 3 Nhà trọ P đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, trong 03 lần Q đều là người giao ma túy và nhận tiền giao lại cho T.

Ngoài ra, khi cơ quan Điều tra tiến hành làm việc với Trần Đ thì Đ khai nhận từ khoảng ngày 12/6/2017 đến ngày 15/6/2017 có mua ma túy của T được khoảng 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy, với giá mỗi bịch từ 300.000đ đến 500.000đ tại phòng số 3 Nhà trọ P đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nhưng T không thừa nhận có bán ma túy theo lời khai của Đ mà chỉ thừa nhận vào ngày 15/6/2017, Đ có đến phòng số 3 Nhà trọ P để sử dụng ma túy chung với T và Q, T có lấy 01 bịch ma túy đưa cho Đ để trừ tiền nợ là 300.000đ mà Q đã thiếu Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2017/HS-ST, ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Dương Ngọc Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; các Điểm o, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 41 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; các Điểm o, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; 47; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 41 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Ngọc Q.

Áp dụng các Điểm a, b, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/10/2017, bị cáo Nguyễn Hoàng T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận từ khoảng đầu tháng 5/2017 cho đến ngày bị bắt bị cáo T đã rủ bị cáo Q cùng bán ma túy cho người nghiện trên địa bàn thành phố S và tại Phòng số 3 Nhà trọ P đường

Dương Kỳ Hiệp, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo T 02 lần mua ma túy của một người đàn ông ở thành phố S rồi đem về phòng trọ của bị cáo Q để cùng phân thành từng bịch nhỏ bán lại cho người nghiện. Bị cáo và bị cáo Q đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện với giá mỗi bịch ma túy từ 150.000đ đến 1.000.000đ tùy trọng lượng. Đến khoảng 13 giờ 50 phút ngày 15/6/2017, khi đang sử dụng ma túy tại Nhà trọ P thì bị Công an khám xét thu giữ: thu giữ 04 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Qua giám định xác định chất rắn trong các gói nylon là ma túy có trọng lượng 0,181gam là Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo tự khai nhận các hành vi phạm tội trước đó theo quy định tại các Điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật để Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo là người trực tiếp mua ma túy về phân thành các bịch nhỏ để bán cho các con nghiện, đồng thời bị cáo cũng là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Q bán ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo với mức án là 07 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ;

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm o, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ

Các quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND TP. S
- VKSND TP. S;
- Công an TP. S;
- Chi cục THADS TP. S;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Trại tạm giam
- PKTNVTHA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Thái Rết